

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1527/GDĐT-PT

Quận 12, ngày 04 tháng 11 năm 2024

V/v giáo viên đủ điều kiện tham gia
phần thi trình bày biện pháp góp phần
nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp
cấp Trung học cơ sở cấp quận
năm học 2024 - 2025

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Trung học cơ sở.

Thực hiện Kế hoạch số 1351/KH-GDĐT-PT ngày 01 tháng 10 năm 2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12 về Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp quận năm học 2024 - 2025;

Căn cứ vào kết quả phần thi thực hành tiết tổ chức hoạt động giáo dục (tiết sinh hoạt lớp hoặc tiết hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp) của Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp Trung học cơ sở cấp quận năm học 2024 - 2025,

Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo danh sách giáo viên đủ điều kiện tham gia phần thi trình bày biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp cấp Trung học cơ sở cấp quận, năm học 2024 - 2025 (danh sách đính kèm).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PT (P).

TRƯỞNG PHÒNG

Khưu Mạnh Hùng



**DANH SÁCH GIÁO VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA PHẦN THI TRÌNH BÀY BIỆN PHÁP
GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM LỚP, HỘI THI "GIÁO
VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP GIỎI" CẤP QUẬN NĂM HỌC 2024 - 2025 (CẤP TRUNG HỌC CƠ**

(Đính kèm Công văn số 1527/GDDT-PT ngày 04 tháng 11 năm 2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12)

STT	Họ và tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Lớp chủ nhiệm	Đơn vị công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Duy	Khánh	Nam	14	3	1988	6/11	THCS An Phú Đông	
2	Nguyễn Lê Phương	Thảo	Nữ	21	9	1988	8/6	THCS An Phú Đông	
3	Nguyễn Minh	Lý	Nam	10	2	1989	9/7	THCS An Phú Đông	
4	Phan Thị	Hạnh	Nữ	23	12	1990	8/9	THCS Trần Hưng Đạo	
5	Nguyễn Thị Hoa	Mai	Nữ	22	9	1991	6/13	THCS Trần Hưng Đạo	
6	Đặng Quốc	Đông	Nam	5	6	1985	7/5	THCS Trần Hưng Đạo	
7	Lê Thanh	Trọng	Nam	10	4	1990	7/7	THCS Trần Hưng Đạo	
8	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	7	10	1987	6A4	THCS Tô Ngọc Vân	
9	Phan Thị Châu	Mẫn	Nữ	3	10	1999	6A2	THCS Tô Ngọc Vân	
10	Phạm Thị	Xuân	Nữ	25	3	1995	8A8	THCS Tô Ngọc Vân	
11	Đinh Thị Kim	Hà	Nữ	17	10	1993	8A1	THCS Tô Ngọc Vân	
12	Nguyễn Diệu	Linh	Nữ	25	8	1999	6/2	THCS Lương Thế Vinh	
13	Cao Mạnh	Cường	Nam	20	5	1996	7/1	THCS Lương Thế Vinh	
14	Nguyễn Văn	Tuân	Nam	20	3	1985	8/6	THCS Lương Thế Vinh	
15	Đậu Thùy	Nhung	Nữ	20	12	1985	9/3	THCS Lương Thế Vinh	
16	Phạm Thị	Minh	Nữ	15	8	1984	9/1	THCS Nguyễn Trung Trực	
17	Trương Thị Kim	Oanh	Nữ	26	3	1992	9/4	THCS Nguyễn Trung Trực	
18	Đỗ Thị	Hiền	Nữ	5	8	1978	9/9	THCS Nguyễn Trung Trực	
19	Lý Thị Tâm	Biên	Nữ	26	6	1994	8/3	THCS Nguyễn Trung Trực	
20	Nguyễn Hoàng Xuân	Thư	Nữ	31	1	1983	8/12	THCS Nguyễn Trung Trực	
21	Lê Thị Thanh	Hằng	Nữ	20	6	1993	7/4	THCS Nguyễn Trung Trực	
22	Bùi Thị	Liên	Nữ	24	4	1986	7/11	THCS Nguyễn Trung Trực	
23	Bùi Thị	Huyền	Nữ	10	8	1993	7/12	THCS Nguyễn Trung Trực	
24	Nguyễn Thị	Luận	Nữ	24	1	1991	6/8	THCS Nguyễn Trung Trực	
25	Nguyễn Thái Nhật	Huyền	Nữ	26	7	1994	6/12	THCS Nguyễn Trung Trực	
26	Trịnh Thị	Hà	Nữ	18	8	1992	9/5	THCS Nguyễn Huệ	
27	Nguyễn Hoàng	Khanh	Nam	18	1	1978	9/3	THCS Nguyễn Huệ	
28	Đặng Thành	Long	Nam	9	6	1990	8/11	THCS Nguyễn Huệ	
29	Nông Thị	Nhung	Nữ	14	1	1986	7/21	THCS Nguyễn Hiền	
30	Đặng Thị Quỳnh	Phương	Nữ	4	3	1986	6/1	THCS Nguyễn Hiền	
31	Nguyễn Huỳnh	Như	Nữ	5	10	1995	6A6	THCS Nguyễn Chí Thanh	
32	Nguyễn Thị Thanh	Hoà	Nữ	20	3	1986	9A4	THCS Nguyễn Chí Thanh	
33	Nguyễn Thị	Linh	Nữ	20	11	1992	9A8	THCS Nguyễn Chí Thanh	
34	Trần Thị	Trang	Nữ	2	4	1993	6A3	THCS Trần Quang Khải	
35	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	12	1	1985	6A14	THCS Trần Quang Khải	
36	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	Nữ	2	12	1988	7A9	THCS Trần Quang Khải	
37	Phan Thị	Hiền	Nữ	4	12	1990	7A15	THCS Trần Quang Khải	
38	Điền Thị Hải	Yến	Nữ	7	11	1990	8A11	THCS Trần Quang Khải	
39	Lê Mai	Nga	Nữ	19	11	1979	9A8	THCS Trần Quang Khải	
40	Phạm Nguyễn Hoàn	Nhã	Nam	13	3	1997	6A8	THCS Nguyễn An Ninh	
41	Nguyễn Thị	Thắm	Nữ	6	11	1991	7A17	THCS Nguyễn An Ninh	
42	Trần Thị	Ánh	Nữ	12	12	1996	6A1	THCS Nguyễn An Ninh	
43	Huỳnh Thị Thu	Phượng	Nữ	17	2	1987	8A5	THCS Nguyễn An Ninh	

STT	Họ và tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Lớp chủ nhiệm	Đơn vị công tác	Ghi chú
44	Nguyễn Hữu	Nghĩa	Nam	13	8	1989	7A9	THCS Nguyễn An Ninh	
45	Lại Thị Hồng	Nhung	Nữ	5	5	1990	6A15	THCS Nguyễn An Ninh	
46	Nguyễn Minh	Dương	Nam	2	9	1993	6A7	THCS Nguyễn An Ninh	
47	Đặng Thị	Sâm	Nữ	9	11	1991	7A19	THCS Phan Bội Châu	
48	Dương Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	16	11	1998	7A4	THCS Phan Bội Châu	
49	Dương Thị	Cơ	Nữ	19	8	1990	6A5	THCS Phan Bội Châu	
50	Nguyễn Thị Thùy	Trinh	Nữ	25	6	1989	7A17	THCS Phan Bội Châu	
51	Phan Kim	Trọng	Nam	26	3	1998	6A5	THCS Hà Huy Tập	
52	Phạm Thành	Công	Nam	27	8	1990	7A9	THCS Hà Huy Tập	
53	Lê Thị Kiều	Trang	Nữ	12	9	1990	8A5	THCS Hà Huy Tập	
54	Dương Thị	Hương	Nữ	26	10	1990	7A8	THCS Nguyễn Anh Thủ	
55	Trần Văn	Chánh	Nam	7	3	1969	7/2	THCS Trần Phú	
56	Phạm Lê Văn	An	Nam	30	4	1998	8A2	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	
57	Lê Thị	Hiền	Nữ	29	12	1992	7A3	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	
58	Lê Thị Thảo	Uyên	Nữ	9	9	1992	7A1	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	
59	Cao Thị Tường	Vi	Nữ	1	2	1993	6A1	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	
60	Đỗ Ngọc	Anh	Nữ	10	6	1983	9A3	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	

Danh sách có 60 người./.